

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung

2. Bà Nguyễn Thị Bạ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tùng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 895/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc “Xin ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2022/QĐXX - ST ngày 29/11/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1988 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 129/17/7 LHP, TP Buôn Ma Thuột

Bị đơn: Bà Lê Thị Phương L, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường ET, TP Buôn Ma Thuột

Đang chấp hành án tại: Trại giam ĐT

Địa chỉ: Xã Ea Kpam, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn Ông Huỳnh Văn H trình bày:

Tôi và cô Lê Thị Phương L có tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Ea Tam, TP Buôn Ma Thuột, năm 2014 trên cơ sở tự nguyện thương yêu nhau.

Quá trình chung sống chúng tôi chưa có con chung và tài sản chung.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Trong đời sống gia đình nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn hòa hợp được, vợ chồng đã hòa giải nhiều lần nhưng không khắc phục được mâu thuẫn, chúng tôi đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay.

Lý do cô L bị bắt vì tội mua bán ma túy, hiện nay đang thụ án tại Trại giam Đắk Trung, nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với cô Lan.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Lê Thị Phương L:

Tôi và anh Huỳnh Văn H có tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường Ea Tam, TP Buôn Ma Thuột, năm 2014 trên cơ sở tự nguyện thương yêu nhau.

Quá trình chung sống chúng tôi chưa có con chung và chưa có tài sản chung.

Về mâu thuẫn vợ chồng: trong đời sống gia đình nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn hòa hợp được. Nay anh Huỳnh Văn H xin ly hôn tôi hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột phát biểu như sau:

Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của BLTTDS, tại phiên tòa HĐXX và các đương đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Điều Luật hôn nhân gia đình, Điều 27 nghị quyết của UBTVQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

Đề nghị HĐXX, Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của Ông Huỳnh Văn H. Ông Huỳnh Văn H được ly hôn bà Lê Thị Phương L.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí: Ông Huỳnh Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án “Kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột theo quy định tại Điều 28, Điều 35 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Văn H và bà Lê Thị Phương L có tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND phường Ea Tam, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ngày 09/12/2014. Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật HNGĐ, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình điều tra ông Huỳnh Văn H và bà Lê Thị Phương L đều xác định quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn.

Nguyên nhân là vợ chồng thường xuyên cãi nhau vì bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Nay cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng càng ngày càng trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên đã sống ly thân nhau. Do đó các bên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tình cảm vợ chồng ông Huỳnh Văn H và bà Lê Thị Phương L không còn nữa, không còn thương yêu chăm sóc lẫn nhau đã sống ly thân, nguyện vọng của ông Huỳnh Văn H xin ly hôn ông Lê Thị Phương L là phù hợp theo điều 55 Luật hôn nhân và gia đình do đó cần được chấp nhận.

[2.2] Về con chung; Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: bà Hứa Thị Nhận phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 227 BLTTDS; Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình, điều 27 nghị quyết của UBTVQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Huỳnh Văn H. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Văn H và bà Lê Thị Phương L.

Về con chung; Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không giải quyết.

2. Về án phí: Ông Huỳnh Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0021564 ngày 10/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột

Nguyên đơn, Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS TP.BMT;
- Các đương sự
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Kiên